

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **4598** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày **12** tháng **12** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ “Xây dựng mạng lưới cung cấp thông tin khoa học và công nghệ cho cơ sở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017- 2020”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1384/TTr-SKH-CN ngày 04/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ “Xây dựng mạng lưới cung cấp thông tin khoa học và công nghệ cho cơ sở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017- 2020”, với các nội dung như sau:

1. Mục tiêu:

- Ứng dụng công nghệ thông tin để hình thành mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN cho cơ sở phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin khoa học và công nghệ (KH&CN) và nhu cầu quản lý KH&CN của ngành.

- Phân đầu đến năm 2020, có ít nhất 35 đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh được tham gia mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN cho cơ sở; phân đầu 7/11 các đơn vị quản lý KH&CN cấp huyện của tỉnh sử dụng kênh thu thập thông tin KH&CN để thực hiện nội dung cập nhật, phổ biến thông tin KH&CN, báo cáo và thống kê theo quy định.

- Tuyên truyền, phổ biến về mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN; đào tạo tập huấn về kỹ năng khai thác mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN cho cơ sở.

2. Nội dung và giải pháp thực hiện nhiệm vụ:

a. Thu thập thông tin, điều tra khảo sát đánh giá về hiện trạng phổ biến thông tin KH&CN và nhu cầu thông tin KH&CN các địa phương trên địa bàn tỉnh:

- Thu thập thông tin, điều tra khảo sát hiện trạng phổ biến thông tin KH&CN và nhu cầu thông tin KH&CN các địa phương, làm cơ sở để xây dựng nhiệm vụ “Xây dựng mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN cho cơ sở giai đoạn 2017-2020”.

- Xác định các nhóm thông tin KH&CN cần thiết mà các địa phương cần để có định hướng trong việc cập nhật và đa dạng hóa nguồn tin, phục vụ nhu cầu khai thác thông tin KH&CN của người dân.

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Số: 2983/HHN
Ngày: 13/12/17
Chuyên: All

Leon: QLCN
Lul

b. Trang bị thiết bị phục vụ mạng lưới thông tin KH&CN:

- Đầu tư cho đơn vị đầu mối thông tin cấp tỉnh trang thiết bị lưu trữ và tiếp nhận thông tin phục vụ cho công tác thông tin.

- Hướng dẫn các địa phương trong việc chuẩn bị cơ sở hạ tầng tham gia nhiệm vụ trên cơ sở tận dụng tài nguyên và nhân lực hiện có. Khuyến khích các đơn vị bổ sung trang thiết bị để cung cấp thông tin KH&CN.

c. Xây dựng mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN cho cơ sở:

- Xây dựng mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN cho cơ sở bằng công nghệ LifeRay portal, giúp ghép nối và cập nhật thường xuyên thông tin KH&CN trong nước và trên thế giới từ nhiều nguồn, đồng thời phân phối và cập nhật tự động trên trang thông tin KH&CN của các thành viên theo nhu cầu và đặc điểm của địa phương.

- Mở rộng mạng lưới thông qua việc phát triển thành viên. Dựa trên kết quả điều tra khảo sát và nhu cầu của địa phương, chọn lựa các địa phương phù hợp, xây dựng các trang thông tin KH&CN cấp xã.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu KH&CN đa dạng, phong phú nhằm đáp ứng phần nào nhu cầu tra cứu của người cần tin. Dựa trên kết quả khảo sát về nhu cầu thông tin KH&CN, khoanh vùng, chọn lọc những nội dung cần bổ sung vào cơ sở dữ liệu KH&CN phục vụ nhu cầu tra cứu. Tăng đầu mục, đa dạng hóa nguồn tin nhằm đáp ứng được nhu cầu của người dùng tin.

- Xây dựng các công cụ hỗ trợ việc trao đổi thông tin KH&CN hai chiều giữa đơn vị đầu mối thông tin KH&CN cấp tỉnh và các thành viên. Các công cụ hỗ trợ sẽ tạo điều kiện cho việc thu thập thông tin KH&CN, cập nhật thông tin KH&CN vào cơ sở dữ liệu KH&CN và thực hiện công tác báo cáo ngành một cách dễ dàng và thuận tiện. Đồng thời, giúp cho người dùng tin tiếp cận kịp thời các nghiên cứu KH&CN mới nhất của tỉnh. Bộ công cụ hỗ trợ bao gồm công cụ quản lý thông tin nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở, công cụ thu thập thông tin thống kê.

- Xây dựng các quy định nhằm đảm bảo mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN cho cơ sở được vận hành hiệu quả.

d. Thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức và đào tạo tập huấn:

- Đào tạo nâng cao nghiệp vụ thông tin và thống kê KH&CN, nghiệp vụ quay và xử lý video đối với cán bộ đơn vị đầu mối thông tin cấp tỉnh.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng các sản phẩm của nhiệm vụ cho cán bộ quản lý KH&CN các địa phương.

- Đào tạo nâng cao kỹ năng khai thác thông tin KH&CN qua mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN cho người dân các địa phương là thành viên của mạng lưới.

3. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện:

a. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh.

b. Đối tượng thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức KH&CN, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực KH&CN trên địa bàn tỉnh Bình Định.

c. Thời gian thực hiện: Năm 2017 - 2020.

4. Nguồn kinh phí thực hiện:

Từ nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN được bố trí cho Sở Khoa học và Công nghệ hàng năm để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

5. Tổ chức thực hiện:

a. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí chi tiết triển khai các nội dung, hoạt động và nhiệm vụ hàng năm; chủ trì thẩm định về chuyên môn và gửi Sở Tài chính thẩm định kinh phí, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt để thực hiện. Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN là cơ quan thường trực, có nhiệm vụ giúp Sở Khoa học và Công nghệ quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ.

b. Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ hàng năm, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

c. Các cơ quan liên quan phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai có hiệu quả nhiệm vụ theo chức năng quản lý.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, công việc tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Trần Châu;
- Trung tâm TT&TK KH&CN;
- PVP Phạm Văn Thủy;
- Lưu: VT, K20. *[Signature]*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu